

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số 08/2019/HS-ST
Ngày 20 tháng 02 năm 2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng
2. Ông Cao Viết Mạo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 11/02/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Tống Sơn T - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 07 năm 1971 tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; nguyên quán: xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Sơn N; sinh năm 1935; con bà Nguyễn Thị P; sinh năm 1947; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 và có 03 con, lớn nhất sinh 1997, nhỏ nhất sinh 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến nay. (có mặt)

Người làm chứng: Ông Trần Ngọc S— sinh năm 1960

Trú tại: Khố T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 18/12/2018 Tống Sơn T đón xe buýt từ thị xã T đến thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ an để tìm mua ma túy về sử dụng. T gặp và mua được của một đàn ông lạ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) T cất giấu gói ma túy mua được vào trong túi áo khoác bên

trái rồi đón xe buýt đi về thị xã T. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đến khu vực thuộc Khối T, phường Q, thị xã T thì bị tổ công tác công an thị xã Thái Hòa kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên trái của T 01 gói được bọc bằng loại giấy màu có kích thước 1.5 x 2 cm, kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và giải T về trụ sở để điều tra theo luật định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định thì số chất bột màu trắng thu giữ của Tổng Sơn T có khối lượng là 0,13gam (không phải mười ba gam)

Căn cứ kết luận giám định số N177/KL-PC09(MT) ngày 21 tháng 12 năm 2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Tổng Sơn T gửi tới giám định là ma túy (Heroin). Số chất bột màu trắng thu giữ của Tổng Sơn T có khối lượng là 0,13gam (không phải mười ba gam)

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố Tổng Sơn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 - BLHS .

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và qua luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tổng Sơn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Tổng Sơn T từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 - BLTTHS năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước 18cm x 10cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0.08 gam heroin thu của Tổng Sơn T (đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,05 gam và sử dụng hết trong quá trình giám định).

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo Tổng Sơn T đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận gì về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng anh Trần Ngọc S vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của anh S, nên việc vắng mặt anh S không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ Luật TTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 35 phút ngày 18 tháng 12 năm 2018 tại Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ an, lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Vào 18 giờ 30 phút ngày 18/12/2018 tại khối T, phường Q, thị xã T Tổng Sơn T đã có hành vi tàng trữ một gói ma túy là heroin có khối lượng là 0,13gam. Số ma túy mà T tàng trữ là để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo Tổng Sơn T đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 – BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà truy tố là có căn cứ.

[4]. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng do nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của nhà nước ta về chất ma túy, gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá con người, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo được sinh ra trong gia đình có công với cách mạng, bố, mẹ bị cáo bà Nguyễn Thị P, ông Tổng Sơn N được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì. Vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 31/12/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và thu nhập thấp, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Vật chứng gồm 01 phong bì thư kích thước 18cm x 10 cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,08 gam heroin thu của Tổng

Sơn T (đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,05 gam và sử dụng hết trong quá trình giám định), cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

Tuyên bố bị cáo Tổng Sơn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Tổng Sơn T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ 18/12/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 - BLTTHS Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước 18cm x 10cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0.08 gam heroin thu của Tổng Sơn T.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 01 năm 2019 giữa Công an Thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà

Án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Tổng Sơn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận

- VKSND TX. Thái Hoà;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS TX. Thái Hoà;
- Bị cáo;
- Công an TX. Thái Hoà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Ngoan